

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM KHOÁ XII KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Xét Tờ trình số 160/TTr-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 321/BC-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân

sách nhà nước; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum (bao gồm cả việc mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum).

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.

c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum (bao gồm cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum).

d) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước (bao gồm cả tài sản do ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần) đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định việc mua sắm tài sản đối với nguồn kinh phí được giao Sở Khoa học và Công nghệ quản lý.

2. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp 1) quyết định việc mua sắm tài sản đối với nguồn kinh phí được giao quản lý.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc mua sắm tài sản đối với nguồn kinh phí được giao Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum (bao gồm cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum)

1. Đối với nguồn kinh phí giao cho các đơn vị cấp tỉnh quản lý:

a) Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý kinh phí (đơn vị dự toán cấp 1) quyết định việc mua sắm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị trên 200 triệu đồng.

b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị không quá 200 triệu đồng.

2. Đối với nguồn kinh phí giao Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao quản lý kinh phí quyết định việc mua sắm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị trên 200 triệu đồng.

b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị không quá 200 triệu đồng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp chuyên đề thông qua ngày 26 tháng 9 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 10 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu của Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra văn bản QPPL*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Kon Tum;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ, TH.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Trang